

Bản án số: 247/2026/HS-ST
Ngày: 21/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Bôi và ông Nguyễn Đức Trọng

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 213/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 337/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Tiểu khu T, xã P, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn B, sinh năm 1955 và bà Đoàn Thị H1, sinh năm 1964; Vợ: Võ Thị H2, sinh năm 1991; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 24/10/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội (Có mặt)

* Bị hại: **Ông Nguyễn Văn N**, sinh năm 1971 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của ông N: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; Nơi thường trú: Thôn D, xã P, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Văn B, sinh năm 1955. Nơi thường trú: Thôn T, xã P, thành phố Hà Nội.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/10/2025, ông Nguyễn Văn N có đến cửa hàng T ở tiểu khu T, xã P, thành phố Hà Nội để ăn sáng và uống rượu. Thấy ông N có biểu hiện say nên chủ quán là bà Lê Thị N bảo ông N uống ít thôi và đuổi về. Lúc này, ông N đứng dậy thanh toán nhưng chỉ đưa bà N 12.000 đồng rồi cầm mũ cối dọa đánh bà N. Thấy vậy, con gái bà N là chị Đào Thanh H3 ngăn ông N lại và giật được mũ cối từ tay ông N để xuống bàn còn bà N thì hét lên gọi chồng là ông Đào Mạnh T1 lúc này đang rửa bát ở sau nhà. Khi ông T1 chạy lên đến gần khu vực quầy bán hàng của bà N thì ông N lao đến, dùng hai tay đẩy vào ngực ông T1 khiến ông T1 ngã ngửa xuống nền nhà, ông N bị hụt đà ngã sấp theo va mặt vào xe máy đang dựng gần đấy và đè lên người ông T1. Thấy vậy, chị Hương kéo ông N dậy, đẩy ông N ra khỏi quán về phía đường làng, lúc này chị Hương quan sát thấy ông N bị chảy máu ở vùng miệng và mũi. Sau khi bị đẩy khỏi quán T, ông N đi sang cửa hàng sửa xe máy C của anh Nguyễn Văn C và gặp ông Nguyễn Hoa H4 đang ngồi uống nước tại cửa hàng. Ông N đi đến chỗ ông H4, dùng tay quệt máu trên mũi, miệng rồi đưa tay khua khoắng muốn bôi máu vào người ông H4 và chửi bới vào phía trong cửa hàng. Ông H4 có bảo ông N “mẹ thằng này, mày bôi máu vào người tao à, mày đi ra chỗ khác đi” nhưng ông N vẫn tiếp tục lao vào người ông H4 thì ông H4 bảo “ơ mẹ mày đánh tao à”. Lúc này, Phạm Văn H (là cháu rể ông H4) đang ngồi ở quán cà phê Kỳ Nga ở bên đường đối diện cách cửa hàng sửa xe C khoảng 20m nhìn sang thấy ông N xô xát với ông H4. Nghĩ ông N định đánh bác mình, H đi sang cửa hàng sửa xe C, H đứng sau lưng ông N chếch phía bên phải của ông N, cách ông N khoảng 0,75m, dùng tay trái (là tay thuận) nắm vào phần áo gần vai bên phải sát cổ của ông N kéo ông N về phía sau để không xô xát với ông H4 nữa. Khi H buông tay ra thì ông N mất thăng bằng, giật lùi về sau và ngã ngửa đập đầu xuống nền đường trục thôn T, bất tỉnh. Sau đó, ông N được anh Đào Mạnh T3 và anh C đưa đi cấp cứu. Đến tối ngày 23/10/2025, ông Nguyễn Văn N tử vong.

Khoảng 09 giờ ngày 24/10/2025, anh Nguyễn Văn T là con trai ông Nguyễn Văn N đến trụ sở Công an xã P trình báo. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Phạm Văn H đến trụ sở Công an xã P đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích và cơ chế hình thành vết thương đối với các thương tích của ông Nguyễn Văn N. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 02/KLTgTHS-TTPY của Trung tâm pháp y Hà Nội – Sở Y tế Hà Nội kết luận:

“1. Các kết quả chính:

1.1. Tổn thương cơ thể qua hồ sơ bệnh án

Bệnh nhân Nguyễn Văn N vào viện trong tình trạng bất tỉnh, không tiếp xúc được, Glasgow 9 điểm, chảy máu tai, mũi đã dừng, chấn thương sọ não (Xuất huyết dưới nhện vùng trán hai bên, tụ máu dưới màng cứng trán - thái dương đỉnh trái, tụ máu sừng chẩm não thất bên hai bên và não thất bốn, vỡ phần đá xương

thái dương hai bên và xương chẩm trái) đã được xử trí hồi sức tích cực. Bệnh nhân xuất hiện ngừng tuần H đã cấp cứu ngừng tuần H, sau 15 phút có mạch trở lại, gia đình xin ra viện trong tình trạng hôn mê, thở máy qua nội khí quản, Glasgow 4 điểm, tiên lượng nặng, nguy cơ tử vong rất cao: 99%

1.2. Với các thương tích khác (không tính thương tích vùng chẩm)

- Các vết sây sát vùng mặt, ngực, lưng, tay trái, chân 2 bên: 01%

- Gãy xương sườn V, VI bên trái (Ông Nguyễn Văn N vào Bệnh viện Đa khoa P cấp cứu, tuy nhiên không có phim ban đầu. Trong quá trình điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức bệnh nhân có cấp cứu ngừng tuần H (ép tim, bóp bóng,...). Tại bản kết luận giám định tử thi của phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội có gãy cung xương sườn V, VI bên trái. Vì vậy thương tích này có khả năng do quá trình ép tim cấp cứu ngừng tuần H gây nên...: 3,96%

- Sưng nề, bầm tím vùng mông, tay phải không có vết thương, không tổn thương xương: Thông tư 22/2019/TT-BTY không có chương mục quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với chàm thương này.

1.3. Cơ chế hình thành thương tích:

- Sưng nề, bầm tím vùng mặt, ngực, lưng, mông, tay, chân, gãy xương sườn V, VI bên trái có đặc điểm thương tích phù hợp với thương tích do vật tày gây nên.

- Vết sây sát da vùng chẩm, vỡ xương chẩm, thái dương hai bên, sây sát vùng đầu, mặt, ngực, lưng, tay, chân, phù hợp với đặc điểm tổn thương do vật tày có cạnh gây ra.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn N qua hồ sơ là 99% (Chín mươi chín phần trăm).

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn N (không tính thương tích vùng chẩm) qua hồ sơ là 05% (Năm phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư 22/2019/TT-BYT.

- Kết luận khác:

+ Cơ chế hình thành thương tích của ông Nguyễn Văn N do vật tày, vật tày có cạnh gây ra.

+ Các thương tích khác (không tính thương tích vùng chẩm) đã nêu trên không thể gây ra tử vong của ông Nguyễn Văn N.”

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi, xác định nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn N. Tại bản Kết luận giám định tử thi số 8119/KLGĐTT-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: (BL: 53-54)

“1. Các kết quả chính:

- *Kết quả khám nghiệm:*
- + *Trên cơ thể nạn nhân có các vết sây sát da, tụ máu. Quanh mắt phải ra vùng gò má phải bị sưng nề, tụ máu.*
- + *Vùng giữa cằm có vết sây sát da, tụ máu. Tổ chức dưới da tương ứng bị tụ máu và ngấm máu. Chảy máu não lan tỏa. Vỡ xương sọ vùng giữa cằm lan ra vùng thái dương trái và nền sọ.*

Kết quả xét nghiệm bổ sung, giám định khác:

- + *Kết luận giám định hóa học: Tìm thấy ethanol trong mẫu máu nạn nhân nồng độ 415,9mg/100ml máu. Không tìm thấy chất ma túy và các chất độc nêu trên trong mẫu máu nạn nhân.*
- + *Kết luận giám định mô bệnh học: Hình ảnh xuất huyết trong khoang dưới nhện. Gan thoái hóa mỡ. Các tạng sung huyết.*

2. Kết luận:

- *Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng trên người có sử dụng ethanol.*
- *Thương tích vùng giữa cằm nạn nhân phù hợp với cơ chế do va đập với vật tày cứng gây nên.*
- *Thương tích vùng quanh mắt phải ra vùng gò má phù hợp với cơ chế do vật tày mềm gây nên./.”*

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của H phù hợp với lời khai những người liên quan, những người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án. Cơ quan điều tra đã tiến hành dựng lại hiện trường làm rõ các vị trí, hành vi, mô tả chi tiết hành động của Phạm Văn H. Kết quả nhận thấy sau khi bị H kéo áo thì ông N ngã ngửa về phía sau, đầu đập xuống đất tại khu vực đỉnh sau, phù hợp với thương tích của ông N tại biên bản pháp y tử thi “*Vỡ xương sọ vùng cằm lan ra vùng thái dương và xương nền sọ*”. (BL: 42-46)

Đối với các sây sát, thương tích khác trên cơ thể nạn nhân Nguyễn Văn N, những người chứng kiến sự việc sáng ngày 23/10/2025 tại quán ăn sáng T đều khai phù hợp với nhau: ngoài việc ông N có biểu hiện say xỉn, đẩy ngã ông Đào Mạnh T1 rồi bị ngã sấp theo, va mặt vào xe máy đang dừng gần đấy thì không có ai đánh gây thương tích cho ông N nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với ông Đào Mạnh T1 và ông Nguyễn Hoa Hòai, quá trình điều tra, xác định ông T1 và ông H4 không có hành vi đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Văn N. Xác định Phạm Văn H tự ý đến và tự gây thương tích cho ông N nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý ông T1 và ông H4 trong vụ án này.

Về dân sự: Ngày 12 tháng 02 năm 2026 gia đình bị cáo là ông Phạm Văn B, sinh năm 1955. Thường trú: Thôn T, xã P, thành phố Hà Nội đã nộp số tiền 300.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Cơ quan điều tra đã tiếp nhận số tiền trên, hiện đang được bảo quản tại tài khoản của Văn phòng cơ quan cảnh sát điều

tra mở tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – 2208 Chi nhánh Thường Tín.

Tại Cáo trạng số 125/CT-VKS-KV11 ngày 08 tháng 6 năm 2026, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn H thừa nhận và nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Khi thực hiện hành vi bị cáo không hề mong muốn hậu quả xảy ra, bị cáo rất ăn năn hối cải, đề nghị Tòa xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với xã hội.

Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Văn T xác nhận hai bên gia đình đã thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự tổng số tiền 500.000.000 đồng, ngày 13/7/2026 đại diện cho bị hại đã nhận 200.000.000 đồng, còn lại số tiền 300.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả tại cơ quan điều tra, gia đình xin nhận lại sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác và cũng không có yêu cầu nào khác về phần dân sự. Đại diện bị hại đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 giữ quan điểm truy tố với Phạm Văn H như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Tuy nhiên, theo đánh giá vụ án này bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nên mắc lỗi cố ý gián tiếp, bị hại cũng có một phần lỗi lớn khi say rượu, gây gổ xô xát với người nhà bị cáo. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về phần dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Đề nghị Tòa án tuyên trả số tiền 300.000.000 đồng cho ông Nguyễn Văn T là người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Văn N theo biên bản thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự ngày 13/7/2026.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Hà Nội), Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiên hành tố tụng, người tiên hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiên hành tố tụng, người tiên hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 23/10/2025, tại cửa hàng xe máy C địa chỉ tiểu khu T, xã P, thành phố Hà Nội, để ngăn cản ông Nguyễn Văn N đang say rượu có hành vi gây gỗ xô xát với ông Nguyễn Hoa Hồi (bác vợ của H), Phạm Văn H có hành vi dùng tay trái túm vào phần áo gần vai bên phải sát cổ của ông N kéo về phía sau khiến ông N mất thăng bằng, ngã ngửa ra sau đập đầu xuống đường dẫn đến chấn thương sọ não nặng và tử vong sau đó. Mặc dù H không có mục đích tước đoạt tính mạng của ông N, nhưng việc H có hành vi dùng tay thuận túm áo của ông N kéo về phía sau, tác động lực trực tiếp vào vùng vai của ông N khiến ông N ngã ngửa về phía sau, H phải nhận thức và thấy trước được hậu quả của hành vi của mình có thể gây nguy hiểm, gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của ông N (không mong muốn nhưng vẫn có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra). Hành vi của H có lỗi cố ý gián tiếp.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác do vậy C cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý gián tiếp, khi thực hiện hành vi, bị cáo cũng không mong muốn để hậu quả xảy ra. Đây là yếu tố quan trọng để Hội đồng xét xử xác định mức hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu tiên bị đưa ra truy tố, xét xử. Mặt khác, bị cáo đã tự nguyện bồi thường T1 bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại hiện không còn yêu cầu bồi thường nào khác đồng thời đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất. Hơn nữa, trong vụ án này, bị hại là ông Nguyễn Văn N cũng có phần lỗi lớn, khi đã say rượu, không kiểm soát được hành vi, chửi bới, xúc phạm người nhà của bị cáo.

Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử, xem xét áp dụng cho bị cáo mức

hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[4] Về phần dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thoả thuận xong tổng số tiền bồi thường là 500.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận 200.000.000 đồng. Số tiền còn lại 300.000.000 đồng đại diện gia đình bị cáo là ông Phạm Văn B đã nộp vào tài khoản của Thi hành án dân sự dân sự Thành phố Hà Nội theo theo ủy nhiệm chi lập ngày 20/7/2026, nay trả lại số tiền 300.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại. Ông Nguyễn Văn T đại diện hợp pháp của bị hại có quyền liên hệ với Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội để nhận số tiền 300.000.000 đồng trên khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5]. Đối với các sây sát, thương tích khác trên cơ thể nạn nhân Nguyễn Văn N, ngoài việc ông N có biểu hiện say xỉn, đẩy ngã ông Đào Mạnh T1 rồi bị ngã sấp theo, va mặt vào xe máy đang dựng gần đấy thì không có ai đánh gây thương tích cho ông N nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ. Nên không xem xét.

[6]. Đối với ông Đào Mạnh T1 và ông Nguyễn Hoa Hôi, quá trình điều tra, xác định ông T1 và ông H4 không có hành vi đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Văn N. Xác định Phạm Văn H tự ý đến và tự gây thương tích cho ông N nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý ông T1 và ông H4 trong vụ án này là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn H** phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”
2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, Xử phạt: **Phạm Văn H: 05 (Năm) năm** tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/10/2025.
3. Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:
Ghi nhận gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thoả thuận xong tổng số tiền bồi thường là 500.000.000 (*Năm trăm triệu*) đồng. Đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận 200.000.000 (*Hai trăm triệu*) đồng. Trả cho ông Nguyễn Văn T là đại diện hợp pháp của bị hại số tiền còn lại 300.000.000 (*Ba trăm triệu*) đồng theo ủy nhiệm chi lập ngày 20/7/2026 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.
4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 11 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hứa Thị Hà